

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

**THAM LUẬN**  
**THỰC TRẠNG TIN NHẮN RÁC**  
**VÀ LỪA ĐẢO TRÊN MẠNG THÔNG TIN**  
**DI ĐỘNG**



Hà Nội, tháng 11 năm 2011

---

---

---

---

---

---

---

---

**NỘI DUNG THAM LUẬN**

1. Thực trạng kinh doanh dịch vụ nội dung và hoạt động nhắn tin rác
2. Vấn đề lừa đảo trên mạng di động
3. Hạn chế trong quy định của pháp luật điều chỉnh về hoạt động cung cấp nội dung và xử phạt hành vi nhắn tin rác
4. Đề xuất, kiến nghị giải pháp hạn chế, ngăn chặn tin nhắn rác và lừa đảo trên mạng di động

---

---

---

---

---

---

---

---

**1. Thực trạng kinh doanh dịch vụ nội dung và hoạt động nhắn tin rác**

\* Số lượng doanh nghiệp: >200 (CP – Content Provider)

\* Dịch vụ:

- Cung cấp nhạc chuông, logo, bộ sưu tập ảnh của phụ nữ, hình nền cho điện thoại di động;
- Cung cấp trò chơi trên điện thoại di động, cài đặt GPRS;
- Cung cấp thông tin tổng hợp về kinh tế, chính trị, xã hội;
- Các hình thức trắc nghiệm, tư vấn tình cảm, kết bạn;
- Cung cấp kết quả xổ số, bóng đá, chứng khoán...;
- Tổ chức các trò chơi dự đoán trúng thưởng, bình chọn kết quả, trao giải trúng thưởng;
- Bình chọn cho tổ chức, cá nhân tham gia các sự kiện, các chương trình trên truyền hình;
- Xác nhận mã giao dịch cho hệ thống ngân hàng (thông báo rút tiền, chuyển khoản, thanh toán...).

---

---

---

---

---

---

---

---

## 1. Thực trạng kinh doanh dịch vụ nội dung và hoạt động nhắn tin rác...(tiếp theo)

### \* Tại sao có tin nhắn rác?

- Đề quảng bá dịch vụ với chi phí thấp hơn quảng bá trực tiếp từ đầu số tắt thuê của doanh nghiệp di động;
- Phát tán tin nhắn rác SIM trả trước khó bị phát hiện, nếu bị phát hiện thì đổ cho doanh nghiệp đối thủ cạnh tranh không lành mạnh;
- Việc phát tán bằng SIM trả trước qua thiết bị kết nối với máy tính thuận lợi, số lượng tin nhắn phát tán với số lượng lớn;
- Tận dụng phát tán bằng các SIM hết tài khoản chính, chỉ có tài khoản khuyến mại, doanh nghiệp di động không trả tiền ngay, chi phí cực thấp

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

## 2. Vấn đề lừa đảo trên mạng di động

### \* Đối tượng lừa đảo

- Cá nhân;
- Doanh nghiệp cung cấp nội dung (CP);
- Đối tác của doanh nghiệp này (Sub-CP).

### \* Động cơ lừa đảo

- Của cá nhân: Nạp tiền vào tài khoản trả trước, tài khoản game online hoặc tài khoản của đối tượng lừa đảo trên các trang web cung cấp dịch vụ tải game, tải dữ liệu. Cá biệt, có trường hợp lừa đảo là để nhằm tặng các tin nhắn bình chọn cho một cá nhân tham gia cuộc thi nào đó;
- Của CP và Sub-CP là nhằm tăng số lượng tin nhắn đến đầu số tắt viễn thông nhằm tăng doanh thu cho các đối tượng này.

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

## 2. Vấn đề lừa đảo trên mạng di động...(tiếp theo)

### \* Hình thức lừa đảo

- Tổ chức các chương trình nhắn tin trúng thưởng;
- Lừa đảo nhắn tin để biết kết quả số số đặc biệt (chơi lô, đề), nhắn tin để biết người nào hợp tuổi kết hôn, hợp tuổi làm ăn;
- Lừa đảo tham gia đấu giá một sản phẩm bất kỳ để có cơ hội nhận tặng phẩm có giá trị cao

---

---

---

---

---

---

---

---

---

---

## 2. Vấn đề lừa đảo trên mạng di động...(tiếp theo)

### \* Thủ đoạn lừa đảo

- Lợi dụng lòng tin của người không có thông tin về các vụ lừa đảo;
- Lợi dụng uy tín của tổ chức khác như Đài PTTH;
- Kích thích trí tò mò của một số người dân;
- Sử dụng các SIM trả trước đã đăng ký thông tin thuê bao không có thật ;
- Sử dụng các website nước ngoài cho phép nhắn tin giả mạo đầu số nhắn tin của doanh nghiệp thông tin di động

---

---

---

---

---

---

---

---

## 3. Hạn chế trong quy định của pháp luật

- Nghị định số 30/2007/NĐ-CP quy định về kinh doanh xổ số nhưng chưa có một văn bản nào quy định việc tổ chức các chương trình bình chọn, dự đoán, trao giải trúng thưởng trên mạng di động.
- Chưa có quy định yêu cầu các doanh nghiệp di động, CP phải lưu dữ liệu trong thời gian bao lâu, loại dữ liệu nào phải lưu;
- Nghị định số 90/2008/NĐ-CP về chống thư rác thì mức xử phạt tối đa là 100 triệu/hành vi. Tuy nhiên không phải hành vi vi phạm nào cũng áp dụng ở mức cao nhất, mức xử phạt như vậy vẫn không đủ tính răn đe.

---

---

---

---

---

---

---

---

## 4. Đề xuất, kiến nghị giải pháp hạn chế, ngăn chặn

- Xây dựng Nghị định quy định quản lý các trò chơi dự đoán trúng thưởng, bình chọn kết quả, quy chế trao giải trúng thưởng, mức giải thưởng trên mạng di động, trên Internet, v.v...
- Xây dựng thông tư liên tịch quy định chi tiết về việc công bố, niêm yết giá đối với dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông khi quảng cáo dịch vụ trên báo nói, báo hình, báo viết, trong các trang thông tin điện tử.
- Quy hoạch các đầu số dành cho việc cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng, tin nhắn giải trí (theo hướng đầu số dành cho dịch vụ quảng cáo riêng, dịch vụ nội dung riêng), thu hồi các đầu số hiện các công ty thông tin di động tự ý cấp cho các CP. Đồng thời xây dựng mức phí sử dụng kho số hợp lý.

---

---

---

---

---

---

---

---

**4. Đề xuất, kiến nghị giải pháp hạn chế, ngăn chặn...(tiếp theo)**

- Xây dựng các quy định quản lý nhà nước về hoạt động cung cấp dịch vụ nội dung như: việc quy hoạch và cấp đầu số; kiểm duyệt kịch bản nội dung của các CP; việc lưu trữ dữ liệu; chế độ báo cáo; các chế tài xử lý...
- Các doanh nghiệp thông tin di động phải sớm đưa ra các giải pháp kỹ thuật chống tin nhắn giả mạo được gửi đi từ Internet nhằm giúp người sử dụng phân biệt tin nhắn giả mạo, lừa đảo.
- Nhà nước phải có quy định Hợp đồng khung cho các doanh nghiệp di động và các CP về phạm vi trách nhiệm, phân chi lợi ích... nhằm kích thích công nghiệp nội dung phát triển lành mạnh. Thực tiễn hiện tại Telcos hưởng 60%, CP hưởng 40%. Như vậy, kết quả từ kinh doanh lừa đảo, Telcos lại có lợi hơn nên không kiểm soát kỹ hoạt động của các CP. Mặt khác, tất cả các chi phí cho nội dung là các CP trả, lợi nhuận của các CP thấp nên chất lượng nội dung thấp, thiếu sáng tạo nghiêm túc

---

---

---

---

---

---

---

---

**4. Đề xuất, kiến nghị giải pháp hạn chế, ngăn chặn...(tiếp theo)**

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo hình, báo nói, báo viết, v.v... nhằm nâng cao nhận thức của người dân;
- Yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nội dung khi quảng cáo dịch vụ trên các phương tiện thông tin đại chúng phải niêm yết rõ ràng cước dịch vụ, điều kiện máy sử dụng được các dịch vụ nội dung;
- Nghiên cứu xây dựng các quy định nhằm quản lý chặt chẽ việc đăng ký thông tin thuê bao trả trước. Việc quản lý thông tin thuê bao trả trước phải chặt chẽ như thuê bao trả sau

---

---

---

---

---

---

---

---

**TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!**



---

---

---

---

---

---

---

---